|  |
| --- |
| **KIỂM TRA GIỮA HKII NĂM HỌC 2023 -2024**  **Môn: NGỮ VĂN 7**  **Thời lượng: 90 phút**  **(Không tính thời gian phát đề)** |

**Câu 1**: **ĐỌC - HIỂU** **(6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

1. Ở chọn nơi, chơi chọn bạn
2. Đói cho sạch, rách cho thơm.
3. Nhiễu điều phủ lấy giá gương

Người trong một nước phải thương nhau cùng.

1. Ai ơi giữ chí cho bền

Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai

(Theo Vũ Ngọc Phan, trích từ *“Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam”,*

NXB Văn học, 2017, tr.75; 76; 78; 94)

**Thực hiện những yêu cầu dưới đây:**

1. **(1.5 điểm)** Xác định thể loại của văn bản trên. Nêu ít nhất hai đặc điểm của thể loại đó

xuất hiện trong văn bản.

1. **(1.0 điểm)** Tìm và gọi tên phép liên kết có trong câu (4).
2. **(1.0 điểm)** Cụm từ “phải thương nhau cùng” đã thể hiện tình cảm gì của tác giả đối với mọi người xung quanh?
3. **(1.5 điểm)** Thông điệp của câu nào trong văn bản trên mà em tâm đắc nhất? Hãy giải thích lí do em chọn thông điệp của câu đó.
4. **(1.0 điểm)** Em có đồng tình với điều mà tác giả đã nói ở câu (2) không? Vì sao? (Trình bày từ 3 - 5 dòng).

**Câu 2: VIẾT (4.0 điểm)**

Lòng biết ơn là một trong những những nét đẹp tinh thần của dân tộc ta. Nó được đúc kết thành một câu tục ngữ giàu ý nghĩa và mang tính chân lí: ***“Uống nước nhớ nguồn”****.* Hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của câu tục ngữ trên.

-HẾT-

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1** |  | **6.0 điểm** |
| a | - Thể loại: Tục ngữ  - Đặc điểm:  + Về mặt nội dung: thể hiện những kinh nghiệm của nhân dân về con người và xã hội (việc chọn bạn, giữ gìn phẩm chất, tình nghĩa đồng bào, rèn luyện ý chí,…)  + Về mặt hình thức:  ++ Thường ngắn gọn (câu ngắn nhất có 6 chữ, câu dài nhất có 14 chữ)  ++ Có nhịp điệu (câu 1 và 2 ngắt nhịp 3/3, câu 3 và 4 ngắt nhịp 2/2/2; 4/4) và hình ảnh (nhiễu điều, giá gương…).  ++ Thường là vần lưng (nơi - chơi, sạch - rách -> vần sát; gương - sương, bền - nền -> vần cách).  ++ Thường có hai vế trở lên, đối xứng nhau về hình thức lẫn nội dung. (Câu 1 có hai vế: Ở chọn nơi là vế 1, chơi chọn bạn là vế 2).  ++ Thường đa nghĩa nhờ sử dụng các biện pháp tu từ (câu 3 có sử dụng biện pháp ẩn dụ “nhiễu điều phủ lấy giá gương”, đó là hình ảnh tấm vải đỏ che phủ cho gương đẹp hơn để rồi khuyên con người phải biết yêu thương, chia sẻ, đùm bọc lẫn nhau…)  HS trình bày ít nhất hai đặc điểm thì GV ghi trọn điểm.  Nếu HS không nêu rõ đặc điểm của tục ngữ được thể hiện qua văn bản mà chỉ ghi lại lí thuyết ở phần Tri thức Ngữ văn trong SGK: - 0.25 điểm trên tổng điểm của câu a. | 0.5 điểm  0.5 điểm |
| b | Phép lặp: “ai”  Lưu ý: HS ghi thiếu tên hoặc dấu hiệu của phép liên kết: - 0.5 điểm | 1.0 điểm.  0.5 điểm  0.5 điểm |
| c | Gợi ý: Cụm từ “phải thương nhau cùng” gợi lên tình yêu thương, sự gắn bó tha thiết của tác giả với những người xung quanh.  HS có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau nhưng vẫn đảm bảo ý nghĩa thì GV ghi trọn điểm. | 1.0 điểm |
| d | HS có thể trả lời bằng nhiều cách khác nhau nhưng cần vẫn đảm bảo những ý sau:  - Trình bày thông điệp  - Nêu lí do lựa chọn | 1.5 điểm.  Thiếu nêu lí do: - 0.75 điểm. |
| e | - HS cần đảm bảo những ý dưới đây:  + Hình thức: 3 🡪 5 dòng tập.  + Nội dung:   * HS nêu lên ý kiến: Đồng tình/Không đồng tình * HS nêu biểu hiện, lí giải: * HS liên hệ bản thân   \*HS có thể trả lời bằng nhiều cách khác nhau mà vẫn đảm bảo ý nghĩa thì GV ghi trọn điểm. | 1.0 điểm  0.25 điểm  0.5 điểm  0.25 điểm |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2** |  | 4.0 điểm. |
|  | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | | **Điểm** | | **Mở bài** | Giới thiệu được vấn đề cần bàn luận. | 0,25 | | Nêu được ý kiến tán thành hay phản đối về vấn đề cần bàn luận. | 0,25 | | **Thân bài** | Giải thích được từ ngữ quan trọng và ý nghĩa của câu danh ngôn, tục ngữ cần bàn luận (nếu có). | 0,5 | | Nêu được ít nhất hai lí lẽ thuyết phục, chặt chẽ để làm rõ ý kiến. | 1,0 | | Nêu được bằng chứng đa dạng, thuyết phục để củng cố cho lí lẽ | 1,0 | | Sắp xếp các lí lẽ, bằng chứng theo một trình tự hợp lí | 0,5 | | Lật lại vấn đề, bổ sung ý kiến để cách nhìn về vấn đề thêm toàn diện | 0,5 | | **Kết bài** | Khẳng định được tình cảm, cảm xúc dành cho nhân vật. | 0,25 | | Rút ra điều đáng nhớ đối với bản thân | 0,25 | | |

**--- HẾT ---**